

Số: 123/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Trọng C**, sinh ngày 19/02/1982.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: **Trương Thị Cẩm N**, sinh ngày 06/02/1991.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng C và chị Trương Thị Cẩm N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng C và chị Trương Thị Cẩm N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ nuôi con:

Chị Trương Thị Cẩm N được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Chí T, sinh ngày 16/7/2009 và Nguyễn Trương Bích N1, sinh

ngày 09/01/2017 (Hiện các con chung đang sống chung với chị N). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh C và chị N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về quan hệ nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng C tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006718, ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp;
- (GCNKH số 92 ngày 05/10/2009);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Linh), VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thi Thi